

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2024/HS-PT

Ngày 03 - 7 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Huyền

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Duy Phương, bà Nguyễn Thị Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2024/TLHS-PT ngày 14/5/2024, đối với các bị cáo Trần H và Âu Công V về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của các bị cáo Trần H, Âu Công V và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 09/4/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

**1. Trần H**, sinh ngày 01/01/1973, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Hoàng Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

**2. Âu Công V**, sinh ngày 10/7/1982, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: 0 Đ, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Âu Công Đ và bà Lê Thị H1; có vợ là Nguyễn Thị Cẩm G và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị..

\* **Kháng cáo:** Các bị cáo Trần H, Âu Công V;

\* **Kháng nghị:** Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần H thuê nhà ở số B L, TDP B, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk để bán đồ ăn sáng. Quá trình kinh doanh, H gặp và quen biết với Âu Công V. Sau đó V đặt vấn đề với H, nếu có ai muốn ghi số đề thì nhận ghi, rồi chuyển lại cho V để hưởng tiền chênh lệch, mỗi điểm bao lô đài Miền Trung, Tây Nguyên V sẽ tính 13.000 đồng/điểm, mỗi điểm bao lô đài Miền Bắc sẽ tính 22.000 đồng và cứ 10.000 đồng đánh đầu, kê, cuối V sẽ lấy 8.000 đồng. Tỷ lệ được thua là cứ 01 điểm bao lô (hoặc 1.000 đồng) đầu, kê, cuối Đài Miền Trung nếu trúng sẽ ăn được 70.000 đồng và cứ 01 điểm bao lô, hoặc 1.000 đồng đầu, kê, cuối đài Miền Bắc nếu trúng, sẽ ăn được 80.000 đồng, thì H đồng ý.

Hình thức chơi số đề là hàng ngày căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số của các công ty xổ số kiến thiết miền Bắc, Miền trung, Tây Nguyên, như: Công ty X1 (của Miền B), Công ty X2, tỉnh Thừa Thiên Huế, tỉnh Phú Yên (của Miền T1)... (người chơi số đề thường gọi là Đài). Khi có người đến ghi số đề, H sẽ nhận tiền, sau đó ghi nội dung người đánh số đề gồm: Đài xổ số người chơi chọn ghi, ngày mở thưởng, các con số đặt cược, số điểm cược và tổng số tiền cược rồi ghi vào tờ giấy nhỏ mà H đã chuẩn bị từ trước giao cho khách làm căn cứ nhận tiền khi trúng đề (*gọi là phoi đề*), hoặc ghi trực tiếp qua tin nhắn điện thoại. Khi có kết quả Đài mở thưởng, thì xác định thắng thua, nếu người chơi thắng sẽ đến gặp H lấy tiền theo tỷ lệ đã cá cược, nếu thua thì người chơi mất hết số tiền đã đặt cược. Sau khi ghi số đề cho khách, H sẽ dùng điện thoại nhắn tin các phoi gửi cho V qua tin nhắn SMS, còn số tiền ghi đề H đưa trực tiếp cho V, nếu có người mua số đề trúng thì sáng ngày hôm sau V đến đưa tiền cho H để H trả cho người trúng.

Cách thức chơi số đề là người mua số đề có quyền lựa chọn các số, cách đánh, số tiền đánh và Đài mở thưởng trong ngày, như: Người mua số đề có 02 chữ số bao gồm đầu, hay đuôi (đầu là hai số của giải tám đài miền T, T (02 số cuối của giải bảy đài miền B) và đuôi là hai số cuối của giải đặc biệt Đài mở thưởng; hoặc chơi số đề có hai chữ số bao lô (là người mua số đề mua toàn bộ từ hai số của giải tám đài miền T, T (02 số cuối của giải bảy đài miền B) đến hai số cuối của giải đặc biệt Đài mở thưởng), tỷ lệ được thua 1/70 lần đối với đài miền T, T; 1/80 lần đối với đài miền B theo quy ước (mua 1000đ nếu thắng thì người chơi được 70.000đ đài M, T và được 80.000đ đài M), nếu thua thì người chơi thua hết số tiền đã mua; hoặc ghi số đề có ba chữ số là người chơi mua 3 số cuối của giải bảy đài miền T T (3 số cuối giải sáu đài miền B), hoặc 3 số cuối của giải đặc biệt Đài mở thưởng, hoặc chơi bao lô 3 số là người mua 3 số cuối của giải bảy đài miền T (3 số cuối giải sáu đài miền B) đến 3 số cuối từ giải sáu đến giải đặc biệt Đài mở thưởng, tỷ lệ được thua 1/450 đài miền T T, 1/600 đài miền B nghĩa là (mua 1000 đồng nếu người chơi thắng thì được 450.000 đồng đài Miền T1, T và được 600.000 đồng đài Miền B).

Đánh “Đá” hoặc “Xiên” có nghĩa là người chơi chọn mua một cặp số có 02 chữ số bất kỳ của đài người chơi chọn, nếu khi mở thưởng cặp số này trùng với 02 số cuối bất kỳ từ giải tám đến giải đặc biệt, thì người chơi thắng. Đá 01 điểm đài Miền Trung, nếu trúng sẽ ăn được 550.000 đồng và đá 01 điểm đài Miền B nếu trúng sẽ ăn được 650.000 đồng.

Đánh “kề” có nghĩa là đánh kèo giải tám, người chơi chọn mua 02 số cuối bất kỳ của giải bảy, nếu khi mở thưởng 02 số này trùng với 02 số cuối mà người chơi đã mua của giải bảy đài xổ số mở thưởng thì người chơi thắng, tỷ lệ được thua 1/450 đài miền T T và 1/600 đài miền B (mua 1000 đồng nếu thắng thì được từ 450.000 đồng Đài M, T và 600.00 đồng Đài M).

Sau khi thống nhất, V và H cho nhau thông tin số điện thoại để liên hệ chuyển số lô đề và tính tiền được thua với nhau. H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, có gắn số sim 0856904247 và 0949317374; còn V sử dụng điện thoại di động Apple Iphone 4, màu trắng đỏ có gắn sim số 0849309394, để nhắn tin chuyển và nhận số đề. Cụ thể H và V đã nhận ghi số đề như sau:

- Ngày 10/12/2023: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, Nguyễn Văn M, trú tại TDP B, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, đến quán ăn của Trần H ở địa chỉ số B L, TDP B, phường A, để ghi đề số 05, bao lô 500 điểm, Đài xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum mở thưởng ngày 10/12/2023, H đồng ý và bán cho M ( 01 điểm bao lô là 14.000 đồng) với số tiền M chơi số đề với H là 7.000.000 đồng. Sau đó, H xé 01 mẫu giấy loại vở ô li ghi nội dung "*Ktum 10/12; 05x500 ok*" đưa cho M làm căn cứ tính tiền được thua sau này, rồi nhắn tin SMS chuyển số đề cho Á Công Viên với số tiền chuyển lô đề là 6.500.000 đồng, số tiền H hưởng chênh lệch là 500.000 đồng. Khi có kết quả xổ số Đài K mở thưởng M đánh thua.

- Ngày 13/12/2023: Biết H có nhận ghi số đề, nên Đinh Văn T2, trú tại TDP D, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, sử dụng điện thoại di động Iphone màu xanh, có gắn số sim 0935437737 nhắn tin cho Trần H với nội dung ghi số đề bao lô số 65 và 74, mỗi số 20 điểm; mua đầu, kèo, cuối số 65 và 74, mỗi số 30.000 đồng; đá 10 điểm số 65 và 74 Đài xổ số kiến thiết thành phố Đà Nẵng, mở thưởng ngày 13/12/2023. Số tiền H bán đề cho T2 lần này là 1.020.000 đồng. Sau đó, H nhắn tin chuyển số đề với số tiền 924.000 đồng cho V. Khi có kết quả mở thưởng, T2 đánh thắng 20 điểm, bao lô số 65 nên được 1.400.000 đồng. Tổng số tiền T2 chơi số đề với H và Viên lần này là 2.420.000 đồng (*Hai triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng*).

Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, T2 tiếp tục nhắn tin cho H đánh đề bao lô số 83 là 50 điểm, đánh đầu, kèo, cuối số 83 là 20.000 đồng, Đài xổ số kiến thiết Miền B, mở thưởng ngày 13/12/2023. Số tiền H bán số đề cho T2 lần này là 1.310.000 đồng. Sau đó, H nhắn tin chuyển số đề với số tiền 1.228.000 đồng cho V. Khi kết quả xổ số mở thưởng, T2 đánh thắng 50 điểm bao lô số 83 được 4.000.000 đồng, trúng đầu, kèo, cuối số 83 được 1.600.000 đồng. Tổng số tiền T2

chơi số đề lần này với H và V là 6.910.000 đồng (Sáu triệu, chín trăm mười ngàn đồng). Đến sáng ngày 14/12/2023, V đưa cho H số tiền 4.670.000 đồng để H trả cho T2 do đánh thắng. Số tiền H hưởng chênh lệch khi bán số đề 02 Đài trên cho T2 là 178.000 đồng.

- Ngày 18/12/2023: Trần H đã bán số đề cho 06 người, sau đó nhắn tin chuyển cho V để hưởng tiền chênh lệch, cụ thể:

+ **Người thứ nhất:** Trần H bán số đề số 82 bao lô 50 điểm, đầu kê cuối số 82 là 30.000 đồng Đài xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên mở thưởng ngày 18/12/2023 cho một người không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 790.000 đồng. Sau đó, H ghi cho người này tờ phoi đề có nội dung “18/12 Py 82 x 50 dck 30” để làm căn cứ tính tiền thắng thua, rồi H nhắn tin chuyển số đề này cho V với số tiền 722.000 đồng. Khi có kết quả mở thưởng người này trúng số 82 bao lô 50 điểm được 3.500.000 đồng. Tổng số tiền mua đề và trúng đề của người này là 4.290.000 đồng. Sáng ngày hôm sau, V đưa tiền cho H để trả cho người này số tiền thắng đề là 3.500.000 đồng tiền mặt.

+ **Người thứ hai:** H bán số đề số 57 bao lô 10 điểm Đài xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên và tỉnh Thừa Thiên Huế mở thưởng ngày 18/12/2023, cho một người không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 280.000 đồng, rồi ghi cho người này tờ phoi đề có nội dung “18/12 2dai 57x10”, để làm căn cứ tính tiền thắng thua, sau đó H nhắn tin chuyển số đề cho V với số tiền 260.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng thì số 57 không trúng thưởng.

+ **Người thứ ba:** H bán số đề số 95 và 12 mỗi số 100 điểm Đài xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên mở thưởng ngày 18/12/2023, cho một người không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 2.800.000 đồng, rồi ghi cho người này một tờ phoi đề có nội dung “18/12 Py 95 12 x100” để làm căn cứ tính tiền thắng thua. Sau đó H nhắn tin chuyển số đề này cho V với số tiền 2.600.000 đồng. Khi có kết quả mở thưởng, người này trúng 100 điểm bao lô số 12 và 100 điểm bao lô số 95 được 14.000.000 đồng. Tổng số tiền mua đề và thắng đề của người này là 16.800.000 đồng. Sáng ngày hôm sau, V đã đưa tiền cho H đã trả số tiền trúng đề cho người này 14.000.000 đồng tiền mặt.

+ **Người thứ tư:** Trần H bán số đề số 99 bao lô 10 điểm Đài xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên mở thưởng ngày 18/12/2023, cho một người không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 140.000 đồng, rồi ghi cho người này tờ phoi đề có nội dung “18/12 Pyên 99x10” để làm căn cứ tính tiền thắng thua. Sau đó H đã nhắn tin chuyển số đề này cho V với số tiền là 130.000 đồng. Khi có kết quả mở thưởng thì số 99 không trúng thưởng.

+ **Người thứ năm:** Khoảng 18 giờ ngày 18/12/2023, Trần H bán số đề số 21 bao lô 40 điểm, bán đầu, kê, cuối số 21 là 20.000 đồng Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc cho một người rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 1.080.000 đồng, rồi ghi cho người này tờ phoi đề có nội dung “18/12 Mb 21x40 dck 20” để làm căn cứ

tính tiền thắng thua. Sau đó H đã nhắn tin chuyển số đề này cho V với số tiền 1.008.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng thì số 21 không trúng thưởng.

+ **Người thứ sáu:** Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, Hồ Thanh D, trú tại TDP C, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, sử dụng điện thoại di động OPPO Reno5 5G màu đen có gắn số sim 0942.714.996 gọi điện cho H ghi số đề bao lô số 65 và 56 mỗi số 200 điểm, đặt cược Đài xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên, mở thưởng ngày 18/12/2023 với số tiền 5.600.000 đồng, rồi H ghi một tờ phôi đề có nội dung “18/12 Pyên 65,56 x200 ok Dương 0942714996” rồi cất trong ngăn học tủ bếp nhà mình, sau đó nhắn tin chuyển số đề mà D ghi cho V với số tiền là 5.200.000 đồng. Khi có kết quả mở thưởng thì số mà D ghi không trúng thưởng.

Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, D tiếp tục gọi điện thoại cho H ghi số đề bao lô số 03 và 65 mỗi số 500 điểm, Đài xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 18/12/2023, với số tiền ghi đề là 23.000.000 đồng. H tiếp tục ghi một tờ phôi đề có nội dung “18/12 Mb 03 65 x 500 ok Dương 0942714996”, rồi cất tờ phôi đề này trong tủ bếp nhà H. Sau khi bán số đề cho D, H tiếp tục nhắn tin chuyển số đề cho V với số tiền 22.000.000 đồng. Kết quả Dương trúng số 65 bao lô 500 điểm được 40.000.000 đồng. Đến ngày 19/12/2023, V và H đã giao nhận số tiền chuyển số đề và trúng đề ngày 18/12/2023. Sau đó H đã giao số tiền trúng đề cho các con bạc, trong đó có giao số tiền trúng đề cho Hồ Thanh D số tiền 11.400.000 đồng sau khi trừ đi tiền D đã bỏ ra để mua số đề.

Như vậy, trong ngày 10/12/2023 các bị cáo Trần H, Âu Công V, Nguyễn Văn M đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề, được thua bằng tiền thông qua Đài xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum, với số tiền đánh bạc là 7.000.000 đồng.

Ngày 13/12/2023, các bị cáo Trần H, Âu C, Đinh Văn T2 đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề được thua bằng tiền, thông qua Đài xổ số kiến thiết thành phố Đà Nẵng với số tiền 2.420.000 đồng, đài xổ số kiến thiết Miền B với tổng số tiền 6.910.000 đồng.

Ngày 18/12/2023, các bị cáo Trần H, Âu Công V đã có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép, dưới hình thức ghi số đề được thua bằng tiền thông qua Đài M với Hồ Thanh D số tiền 63.000.000 đồng và 01 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) số tiền 1.080.000 đồng. Tổng số tiền H và V tổ chức đánh bạc Đ1 là 64.080.000 đồng; tổ chức đánh bạc Đài M (Phú Yên, Thừa Thiên H2) với Hồ Thanh D số tiền 5.600.000 đồng và 04 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) số tiền 21.510.000 đồng. Tổng số tiền H và V tổ chức đánh bạc đài Miền T1 là 27.110.000 đồng. Số tiền được thua các bị cáo đã thanh toán cho nhau.

- Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A12, màu đen, có gắn số sim 0856.904.247 và 0949.317.374 của Trần H; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 7, màu trắng có gắn sim số 0949.309.394, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 12 Pro, màu xanh đen,

bên trong có sim số 0986.441.551 của Âu Công Viên; 01(một) chiếc điện thoại di động Iphone màu xanh, có gắn sim số 0935.437.737 của Đinh Văn T2 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno5 5g, màu đen có gắn số sim 0942.714.996 của Hồ Thanh D; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15s màu xanh dương, có gắn số sim 0338.061.827 của Nguyễn Văn M.

+ 01 (một) mẫu phoi đề có nội dung “Ktum 10/12 05 x500 ok” ; 01 (một) mẫu phoi đề có nội dung “ 18/12 Pyên 65,56 x200 ok Dương 0942714996”; 01 (một) mẫu phoi đề có nội dung "18/12 Mb 03 65 x 500 ok Dương 0942714996".

- Kết luận giám định số 147/KL-KTHS, ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: chữ viết có nội dung “Ktum 10/12 05x500 ok” trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1; “18/12. Mb 03. 65 x500 ok Dương 0942714996” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2 và “18/12 Pyên ; 65.56x 200 ok Dương 0942714996” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A3 so với chữ viết mang tên Trần H trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 là do cùng một người viết ra.

+ Số tiền 4.000.000 đồng Hồ Thanh Dương tự nguyện giao nộp. Đây là số tiền thu lợi bất chính bị cáo D có được từ việc thắng số đề vào ngày 18/12/2023.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 094/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:***

**[1] Tuyên bố:** Các bị cáo Trần H và Âu Công V phạm tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc”.

**[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

[2.1] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 31/12/2023.

[2.2] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Âu Công V 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 31/12/2023

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với 03 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**\* Kháng cáo:** Ngày 15/4/2024, bị cáo Trần H và bị cáo Âu Công V kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

\* **Kháng nghị:** Ngày 03/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng nghị, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng Tuyên bố hành vi phạm tội của Âu Công V và Trần H phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự để xử phạt đối với Trần H và Âu Công Viên, đồng thời tăng mức hình phạt tù đối với H và V.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên nội dung kháng nghị.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, sửa bản án hình sự sơ thẩm, tuyên bố hành vi của các bị cáo V và H phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS để xử tăng mức hình phạt tù đối với các bị cáo Âu Công V, Trần H từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Trần H và Âu Công V tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Biết bị cáo H có địa điểm kinh doanh bán hàng ăn sáng tại số B L, TDP B, phường A, thị xã B có nhiều người qua lại nên bị cáo V đã gặp H rồi rủ rê, trao đổi, thỏa thuận và đi đến thống nhất với bị cáo H nếu có người ghi số đề thì nhận ghi, rồi chuyển lại cho V để hưởng tiền chênh lệch và được H đồng ý. Cụ thể: ngày 18/12/2023, Hồ Thanh D dùng số tiền 63.000.000 đồng và 01 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) dùng số tiền 1.080.000 đồng. Tổng số tiền H và V đánh bạc đài Miền B là 64.080.000 đồng; Đánh bạc Đ2 (bao gồm Đài XSKT tỉnh P, Đài XSKT tỉnh T) mở thưởng ngày 18/12/2023, với Hồ Thanh D số tiền 5.600.000 đồng và 04 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) số tiền 21.510.000 đồng. Tổng số tiền H và V đánh bạc đài Miền T1 là 27.110.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của BLHS.

Ngoài ra, các bị cáo có hành vi trực tiếp đánh bạc cụ thể: ngày 10/12/2023, Nguyễn Văn M dùng số tiền 7.000.000 đánh bạc thông qua Đài xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum; ngày 13/12/2023, Đinh Văn T2 dùng số tiền 2.420.000 đồng thông qua Đài xổ số kiến thiết Đà Nẵng và số tiền 6.910.000đ đài Miền B. Do đó, hành

vì của các bị cáo đã phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS là có căn cứ.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk thấy rằng:

[2.1] Đối với kháng nghị về tội danh là không có căn cứ như nhận định phân tích [1] nên không chấp nhận.

[2.2] Xét mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Âu Công V và Trần H mỗi bị cáo 6 tháng tù về tội “Đánh Bạc” và 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” thấy rằng: Mặc dù, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng, đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS cho các bị cáo, riêng bị cáo V được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của BLHS. Tuy nhiên, mức hình phạt trên là nhẹ so với tính chất, mức độ và tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, đồng thời mức hình phạt bằng nhau giữa các bị cáo là chưa phân hóa được vai trò của từng bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo V là người có vai trò chủ mưu, rủ rê đồng thời là người trực tiếp nhận thắng thua với con bạc, được hưởng lợi từ việc các con bạc không trúng, còn bị cáo H là đồng phạm tích cực nhưng chỉ được hưởng lợi phần chênh lệch. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo V cao hơn bị cáo H mới phù hợp với tính chất, vai trò của các bị cáo và so với hình phạt của các bị cáo khác trong vụ án không có kháng cáo, kháng nghị. Do đó, kháng nghị tăng mức hình phạt của viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp, nên cần được chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo thấy rằng: các bị cáo phạm hai tội nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần H và Âu Công V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần H và Âu Công V.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk về phần tăng hình phạt – sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 09/4/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

[2.1] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Âu Công V 09 (chín) tháng tù về tội “*Đánh bạc*” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 31/12/2023.

[2.2] Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần H 08 (tám) tháng tù về tội “*Đánh bạc*” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 01 (một) năm 11 (mười một) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian bắt tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 31/12/2023.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần H và Ân Công Viên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thị xã Buôn Hồ;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Thị Thanh Huyền**